

BẢNG TỔNG HỢP

NHÓM CÁC NHIỆM VỤ DO CÁC ĐƠN VỊ, VIỆN, TRƯỜNG ĐÃ GỬI PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẾN SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	TÊN NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT	MỤC TIÊU TỔNG QUÁT	MỤC TIÊU CỤ THỂ/ SẢN PHẨM DỰ KIẾN	DỰ KIẾN ĐƠN VỊ ỨNG DỤNG
I	LĨNH VỰC KHOA HỌC TỰ NHIÊN				
1	Nghiên cứu sử dụng ảnh vệ tinh độ phân giải cao để quản lý, giám sát tình hình sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Viện Các Khoa học Trái đất	Thiết lập hệ thống giám sát biến động sử dụng đất tự động, chính xác thông qua tích hợp viễn thám, học sâu và GIS thời gian.	- Xây dựng bộ CSDL ảnh vệ tinh chuẩn hóa (HRSI) toàn tỉnh. - Phát triển thuật toán phân loại lớp phủ bằng mạng học sâu. - Hoàn thiện WebGIS tích hợp CSDL GIS thời gian và cảnh báo vi phạm.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân các cấp (tỉnh, xã/phường); Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Các cơ quan định giá đất.
2	Xây dựng CSDL định danh một số loài sinh vật cho Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai bằng phương pháp DNA	Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai	Ứng dụng công nghệ DNA để chuẩn hóa công tác định danh, bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên sinh học địa phương.	- Định danh cho 1000 loài động, thực vật đặc trưng, quý hiếm tại Khu Bảo tồn. - Hoàn thiện danh lục hệ sinh vật với độ chính xác cao. - Tạo nền tảng tích hợp dữ liệu DNA vào CSDL quốc gia.	Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai; Sở Khoa học và Công nghệ; Các đơn vị và tổ chức trong ngành Lâm nghiệp.
3	Nghiên cứu dự báo nguy cơ sạt trượt đất và lũ quét phục vụ	Viện Tài nguyên Môi trường và Công	Xác định nguyên nhân và các yếu tố tác động chính gây sạt lở để chủ động	- Điều tra hiện trạng sạt lở với độ tin cậy cao. - Lập bản đồ phân vùng nguy cơ	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

	chủ động phòng tránh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	nghệ Y tin (REMIT)	phòng tránh và giảm thiểu thiệt hại.	tỷ lệ 1:50.000 bằng GIS và viễn thám. - Đề xuất giải pháp công trình và phi công trình tối ưu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Sở Xây dựng; UBND các xã có nguy cơ cao; Các trường đại học và viện nghiên cứu.
4	Khảo sát đánh giá nguyên nhân và khoanh vùng dự báo trượt lở đất, lũ quét vùng Đông Bắc tỉnh Đồng Nai	Viện Địa vật lý ứng dụng	Đánh giá toàn diện tác động tự nhiên và nhân sinh tại các xã vùng núi phía Đông Bắc nhằm đề xuất giải pháp giảm thiểu rủi ro.	- Phân tích dữ liệu địa hình, địa chất và khí tượng liên quan trượt lở. - Xây dựng bản đồ dự báo nguy cơ tỷ lệ 1:25.000 (khu vực) và 1:10.000 (điểm điển hình) bằng AI. - Đề xuất hệ thống giải pháp kỹ thuật và cộng đồng.	UBND tỉnh Đồng Nai; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai; Các cơ quan liên quan và người dân trong khu vực nghiên cứu.
II	LĨNH VỰC KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ				
1	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tích hợp dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ internet vạn vật (IoT) để xây dựng và triển khai hệ thống dự báo lũ lụt trên đầu	Viện Các Khoa học Trái đất		- Xây dựng thành công mô hình học sâu, cụ thể là mô hình mạng nơ-ron tích chập - trí nhớ dài ngắn hạn (CNN-LSTM), để dự báo lưu lượng dòng chảy và mực nước lũ tại các trạm đầu nguồn sông Đồng Nai. - Xây dựng hoàn chỉnh 01 bộ cơ	Trung tâm điều hành PCTT & TKCN tỉnh Đồng Nai; các phòng điều hành vận hành hồ chứa của Công ty Thủy

	nguồn sông Đồng Nai.			sở dữ liệu big data thủy văn – địa lý – khí tượng, tích hợp dữ liệu lịch sử và thời gian thực, có khả năng mở rộng để tích hợp thêm dữ liệu IoT trong tương lai. - Triển khai thử nghiệm thành công 01 hệ thống phần mềm dự báo lũ lụt AI tích hợp bản đồ cảnh báo ngập lụt (flood mapping) trên nền tảng web (Web GIS interface) và ứng dụng di động.	điện Trị An và Công ty CP Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi.
2	Nghiên cứu hệ thống điện mặt trời mái nhà hòa lưới theo nhu cầu tải điện trong trường hợp có kết hợp điều hướng một trục ngang	Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế	Nghiên cứu hệ thống điện mặt trời mái nhà hòa lưới theo nhu cầu tải điện trong trường hợp có kết hợp điều hướng một trục ngang để giảm phát thải khí nhà kính do tải điện hiện nay.		Các hộ gia đình tại xã Long Phước; Các trường nghề và Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Lilama 2.
3	Nghiên cứu, phát triển và nâng cao năng lực trí tuệ nhân tạo (AI) cho cán bộ sở giáo dục và giáo viên phổ thông tỉnh Đồng Nai. (giai đoạn 2025-2028)	Trường Đại học Đồng Nai	Mục tiêu tổng quát của đề tài là tăng cường năng lực trí tuệ nhân tạo (AI) và năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phổ thông tỉnh Đồng Nai, thông qua việc xây dựng Bộ Khung năng lực AI mang tính khoa học – hiện đại – bản địa hóa; phát triển hệ thống công cụ đo lường đáng tin cậy; triển khai mô hình đào tạo dựa trên bằng chứng;	1. Xây dựng Bộ Khung năng lực AI dành cho cán bộ – giáo viên tỉnh Đồng Nai (5 miền $\times$ 6 mức), được bản địa hóa từ các khung quốc tế (UNESCO AI CFT, DigCompEdu, AI4K12). 2. Phát triển và chuẩn hóa hệ thống công cụ đo lường năng lực AI (thang đo, rubric, bài kiểm tra) bằng các phương pháp khoa học như Delphi, Rasch/IRT, CFA và SEM. 3. Thiết kế và triển khai chương trình đào tạo AI quy mô lớn gồm	Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai và các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

			và từng bước hình thành hệ sinh thái ứng dụng AI an toàn, đạo đức, hiệu quả trong toàn ngành giáo dục của tỉnh.	tối thiểu 10 mô-đun (blended learning, micro-learning, project-based learning) và xây dựng mạng lưới 150 Master Teachers có năng lực dẫn dắt – bồi dưỡng tại cơ sở. 4. Triển khai nghiên cứu thực nghiệm RCT/quasi-experiment nhằm đánh giá tác động của chương trình đào tạo AI và đo lường mức độ tiến bộ của giáo viên. 5. Đề xuất và chuyển giao mô hình hệ sinh thái ứng dụng AI an toàn – đạo đức – hiệu quả trong giáo dục tỉnh Đồng Nai. 6. Công bố các kết quả nghiên cứu thông qua Hội thảo quốc gia/tỉnh; Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc tế/trong nước.	
4	Nghiên cứu, ứng dụng Hệ thống Trợ lý Ảo sử dụng Trí tuệ nhân tạo (AI Assistant) dành cho cán bộ, công chức tỉnh Đồng Nai.	UBND xã Đại Phước & Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Xây dựng và triển khai thành công Hệ thống Trợ lý ảo ứng dụng AI để hỗ trợ hiệu quả công việc hàng ngày cho cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, góp phần nâng cao năng suất lao động và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và đáp ứng trong điều kiện, môi trường làm việc hiện nay.	- Nghiên cứu, lựa chọn công nghệ và kiến trúc phù hợp để phát triển Hệ thống Trợ lý ảo AI. - Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tích hợp các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, dữ liệu chỉ đạo điều hành của tỉnh. - Phát triển các tính năng cốt lõi: tra cứu thông tin thông minh, tóm tắt văn bản, hỗ trợ soạn thảo báo cáo, xây dựng kế hoạch, soạn thảo văn bản, quản lý lịch làm việc, theo dõi và đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, ...	UBND cấp xã/phường, bộ phận một cửa, các sở, ngành có khối lượng hồ sơ lớn tại tỉnh Đồng Nai.

				- Triển khai thí điểm tại một số sở, ngành, địa phương để đánh giá hiệu quả và hoàn thiện và nhân rộng mô hình. <i>(Lưu ý: Bản của ĐH Công nghiệp Hà Nội bổ sung mục tiêu cụ thể xây dựng nền tảng AI Assistant có khả năng giao tiếp tiếng Việt tự nhiên, hiểu ngữ cảnh công việc hành chính).</i>	
5	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích không gian tai biến địa chất liên quan đến mạng lưới sông – hồ tỉnh Đồng Nai phục vụ quy hoạch bền vững tài nguyên nước và giảm thiểu rủi ro.	Viện Các Khoa học Trái đất	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích không gian để nhận diện, dự báo nguy cơ tai biến địa chất liên quan đến mạng lưới sông – hồ tỉnh Đồng Nai, từ đó đề xuất giải pháp quản lý và quy hoạch bền vững tài nguyên nước mặt.	- Xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp tai biến địa chất – điều kiện tự nhiên – thủy văn – viễn thám tỉnh Đồng Nai. - Ứng dụng các thuật toán AI (Machine Learning, Deep Learning) trong phân tích không gian nguy cơ tai biến. - Lập bản đồ phân vùng nguy cơ tai biến địa chất liên quan đến sông – hồ.- Đánh giá tác động của tai biến đến môi trường nước mặt và đề xuất giải pháp quản lý bền vững tài nguyên nước và giảm thiểu rủi ro.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.
6	Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong quản lý nhà nước các ngành, lĩnh vực; hỗ trợ công tác phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh.	UBND xã Đại Phước	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh thông qua việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI.	- Xây dựng được nền tảng AI dùng chung cho toàn tỉnh, tích hợp với các hệ thống thông tin hiện có. - Xây dựng “Trợ lý ảo hành chính công” hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tra cứu thông tin, thực hiện thủ tục hành chính 24/7.	Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

				- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức về ứng dụng AI trong hoạt động chuyên môn.	
7	Nghiên cứu, ứng dụng CNTT, BigData, AI, IoT để xây dựng các mô hình đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh bao gồm quản lý giao thông, an ninh trật tự và quản lý tài nguyên.	UBND xã Đại Phước	Xây dựng cơ sở khoa học, phát triển và thử nghiệm các mô hình ứng dụng công nghệ BigData, AI, IoT để giải quyết các vấn đề cấp bách trong quản lý đô thị, góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng đô thị thông minh tại Đồng Nai và các xã phường trên địa bàn tỉnh.	- Xây dựng được mô hình kiến trúc tổng thể về nền tảng đô thị thông minh cho tỉnh, đảm bảo tính kết nối, liên thông và kế thừa. - Phát triển và triển khai thí điểm mô hình quản lý giao thông thông minh, có khả năng giám sát, phân tích và cảnh báo tình trạng giao thông theo thời gian thực. - Phát triển và triển khai thí điểm mô hình giám sát an ninh trật tự thông minh dựa trên phân tích hình ảnh từ hệ thống camera công cộng. - Xây dựng mô hình quản lý tài nguyên (chiếu sáng công cộng) thông minh để tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng. - Đưa ra lộ trình, giải pháp kỹ thuật và chính sách để nhân rộng các mô hình thành công.	Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) tỉnh Đồng Nai và các sở, ngành, địa phương liên quan.
8	Hệ thống tự động chuẩn đoán và đánh giá rạn nứt bề mặt đường giao thông dựa trên công nghệ AI và IoT.	Trường Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Nghiên cứu, thiết kế và phát triển hệ thống tự động chuẩn đoán và đánh giá rạn nứt bề mặt đường giao thông dựa trên công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT), nhằm phục vụ	- Mục tiêu 1: Khảo sát, thu thập và phân tích hiện trạng hư hỏng bề mặt đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đặc biệt tập trung vào các tuyến giao, các tuyến đường có mật độ phương tiện lưu thông cao. - Mục tiêu 2: Nghiên cứu, lựa	Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai

			công tác khảo sát, giám sát, đánh giá tình trạng hư hỏng của mặt đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	chọn và ứng dụng các phương pháp xử lý dữ liệu, trong nhận dạng, phân loại các dạng rạn nứt bề mặt đường từ dữ liệu thu thập được. Mục tiêu là xây dựng một mô hình chuẩn đoán có độ chính xác cao, có khả năng nhận diện các dạng hư hỏng (rạn nứt, độ bằng phẳng, độ lún vệt bánh xe, ổ gà) trên mặt đường. - Mục tiêu 3: Thiết kế và triển khai hệ thống IoT tích hợp các thiết bị thu thập dữ liệu hình ảnh, kết nối và truyền dữ liệu về trung tâm xử lý, đảm bảo hoạt động ổn định, liên tục, đáp ứng yêu cầu giám sát thời gian thực các tuyến đường trên địa bàn tỉnh. - Mục tiêu 4: Xây dựng phần mềm quản lý, trực quan hóa kết quả chuẩn đoán và đánh giá tình trạng mặt đường, cung cấp các báo cáo phân tích và đề xuất phương án bảo trì, bảo dưỡng kịp thời. - Mục tiêu 5: Đánh giá hiệu quả ứng dụng hệ thống thông qua thử nghiệm thực tế trên tuyến đường điển hình tại Đồng Nai, từ đó đưa ra các khuyến nghị và đề xuất hoàn thiện hệ thống.	
9	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ	Trung tâm Công nghệ Sinh	Nghiên cứu thu nhận được chiết xuất cao chiết	1. Xây dựng được quy trình tách chiết cao chiết giàu hợp chất bảo	Các doanh nghiệp sản xuất

	nanoemulsion từ chiết xuất cao chiết giàu hoạt tính sinh học của cây Phèn đen (<i>Phyllanthus reticulatus</i>) nhằm phát triển thực phẩm chức năng bảo vệ gan.	học TP.HCM	giàu hoạt tính sinh học của cây Phèn đen (<i>Phyllanthus reticulatus</i>) và ứng dụng công nghệ nanoemulsion nhằm phát triển thực phẩm chức năng bảo vệ gan.	vệ gan từ cây Phèn đen. 2. Đánh giá được hoạt tính sinh học (chống oxy hóa, bảo vệ gan invitro) của cao chiết từ cây Phèn đen. 3. Đưa ra được quy trình tạo nanoemulsion ổn định, có kích thước hạt và hiệu suất bao gói tối ưu và tạo được sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ cao chiết Phèn đen. 4. Đánh giá được độc tính cấp, độc tính bán trường diễn và hiệu quả bảo vệ gan (in vivo) của thực phẩm chức năng nanoemulsion Phèn đen.	và kinh doanh thực phẩm chức năng (TPCN).
10	Ứng dụng công nghệ số trong xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm đặc trưng địa phương (OCOP, thủ công mỹ nghệ, nông sản)	UBND xã Đại Phước	Xây dựng, triển khai và chuyển giao mô hình ứng dụng công nghệ số vào xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm đặc trưng địa phương (OCOP, thủ công mỹ nghệ, nông sản), qua đó mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao thương hiệu và thúc đẩy phát triển kinh tế số tại địa phương.	- Xây dựng và vận hành nền tảng xúc tiến thương mại số cấp tỉnh, tích hợp thông tin sản phẩm, chủ thể sản xuất, dữ liệu truy xuất nguồn gốc, hình ảnh, video 3D, mã QR quảng bá. - Đào tạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ thể OCOP, làng nghề, nông dân sử dụng các công cụ số trong quảng bá, kết nối thị trường. - Tổ chức các hoạt động (hội thảo, truyền thông, kết nối giao thương online/offline) nhằm quảng bá giải pháp và sản phẩm tiêu biểu đến khách hàng, đối tác mới. - Xây dựng bộ tài liệu hướng	Các đơn vị, doanh nghiệp, HTX, làng nghề và hộ nông dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

				đẫn quy trình chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các nhóm sản phẩm địa phương. - Báo cáo đánh giá hiệu quả mô hình, đề xuất giải pháp nhân rộng trong toàn tỉnh.	
11	Hoàn thiện quy trình công nghệ và sản xuất thử nghiệm bộ sản phẩm mỹ phẩm kháng viêm, chống oxy hóa từ cao chiết giàu dẫn xuất catechin vỏ lụa hạt điều	Trung tâm Công nghệ Sinh học TP.HCM	Làm chủ công nghệ thu nhận cao chiết giàu dẫn xuất catechin từ vỏ lụa hạt điều và sản xuất thử nghiệm được sản phẩm bộ sản phẩm kháng viêm, chống oxy hóa ở quy mô pilot.	- Hoàn thiện quy trình chiết xuất catechin từ vỏ lụa hạt điều ở quy mô pilot (5 - 10 kg/mẻ) đảm bảo tiêu chí an toàn trong y sinh. - Phát triển và đánh giá bộ sản phẩm mỹ phẩm kháng viêm, chống oxy hóa: kiểm nghiệm in vitro (hoạt tính kháng khuẩn, chống oxy hóa, chống viêm, tăng liền sẹo) và thử nghiệm tiền lâm sàng (in vivo trên mô hình động vật), đánh giá độc tính. - Hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, hướng dẫn sử dụng và đánh giá khả năng đăng ký lưu hành cho mục đích ứng dụng trong mỹ phẩm.	Hộ gia đình, các trung tâm y tế cơ sở (trung tâm y tế, trạm y tế) và doanh nghiệp sản xuất được mỹ phẩm.
12	Nghiên cứu và phát triển thiết bị ứng dụng công nghệ GNSS-R và máy bay không người lái UAV để cảnh báo sớm nguy cơ ngập lụt cho tỉnh Đồng Nai.	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống GNSS-R giá thành thấp gồm: Trạm thu và xử lý tín hiệu phản xạ vệ tinh định vị mặt đất; Thiết bị thu và xử lý tín hiệu phản xạ vệ tinh định vị siêu nhẹ gắn trên thiết bị bay không người lái nhằm phát hiện mặt nước, phân	1. Làm chủ nguyên lý xử lý tín hiệu phản xạ vệ tinh định vị mặt đất, xây dựng mô hình phản xạ vệ tinh định vị trong điều kiện thực địa tại Đồng Nai. 2. Thiết kế và chế tạo tối thiểu: 03 trạm thu và xử lý tín hiệu phản xạ vệ tinh định vị (pin mặt trời); 02 thiết bị thu và xử lý tín hiệu phản xạ vệ tinh định vị khối lượng thấp gắn trên UAV (trọng	Các khu vực trọng điểm tỉnh Đồng Nai; Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai, Chi cục Thủy lợi, Văn phòng PCTT&TKCN tỉnh.

			biệt vùng ngập/không ngập và hỗ trợ giám sát thiên tai tại Đồng Nai.	lượng < 300 g). 3. Phát triển thuật toán xử lý dữ liệu để phân loại nước – đất – bê tông – cỏ, xác định ranh giới ngập. 4. Thử nghiệm thực địa tại 2–3 khu vực trũng và ven sông Đồng Nai. 5. Xây dựng báo cáo phân tích, hướng dẫn nhân rộng mô hình giám sát ngập bằng xử lý tín hiệu phản xạ vệ tinh định vị.	
13	Hỗ trợ triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh Đồng Nai kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia năm 2026	Công ty Cổ phần Công nghệ CHECKEE	Xây dựng và triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, ứng dụng khoa học và công nghệ, bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng, minh bạch thông tin chuỗi cung ứng, hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường và phục vụ công tác quản lý nhà nước.	- Đánh giá thực trạng và nhu cầu áp dụng truy xuất nguồn gốc của doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất – kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Xây dựng mô hình tổ chức triển khai và quản lý hoạt động truy xuất nguồn gốc phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Đồng Nai, bảo đảm tính đồng bộ, khả năng mở rộng và kết nối với hệ thống truy xuất nguồn gốc quốc gia. - Hỗ trợ tối thiểu 30 doanh nghiệp/HTX áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn, kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc Quốc gia cho một số doanh nghiệp, ngành hàng tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai. - Nâng cao năng lực cho doanh nghiệp và cán bộ quản lý trong	Doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất - kinh doanh tại Đồng Nai; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

				việc vận hành, cập nhật và khai thác dữ liệu truy xuất nguồn gốc. - Đánh giá hiệu quả kỹ thuật, quản lý và kinh tế – xã hội của việc triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc. - Đề xuất phương án duy trì, hoàn thiện và nhân rộng hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau khi kết thúc nhiệm vụ.	
14	Nghiên cứu và phát triển hệ thống điều khiển hybrid pin nhiên liệu và Battery 1000W cho phương tiện di chuyển trong nội khu đô thị.	Trường Đại học Lạc Hồng	Đề tài đặt mục tiêu làm chủ và tích hợp các công nghệ tiên tiến, đưa sản phẩm cuối cùng đạt đến trình độ công nghệ cao, cụ thể: Thiết kế hệ thống điện hybrid từ pin nhiên liệu và pin Li-ion (Lithium-ion) cung cấp điện sạch, ổn định và cơ động cho các phương tiện di chuyển trong đô thị, xe điện mini, xe tự hành nội khu, xe giao hàng đô thị, góp phần kéo dài thời gian hoạt động và duy trì nguồn năng lượng bền vững cho hệ thống.	- Ứng dụng trong xe điện mini (cung cấp nguồn năng lượng sạch trong đô thị). - Ứng dụng trong xe tự hành nội khu, cung cấp nguồn năng lượng và quản lý nguồn năng lượng cung cấp. - Phát triển và hoàn thiện bộ điều khiển pin nhiên liệu nhằm tạo ra nguồn điện một chiều (DC) dựa trên phản ứng điện hóa giữa hydro và oxy, bảo đảm hiệu suất cao và thân thiện môi trường. - Thiết kế, chế tạo board điều khiển thông minh cho hệ thống pin nhiên liệu với đặc tính an toàn, gọn nhẹ và tích hợp công nghệ thông minh để chuẩn đoán nguồn năng lượng cung cấp. - Thi công bộ điều khiển cho hệ thống pin nhiên liệu, bảo đảm lưu lượng và áp suất phù hợp,	Các đơn vị có xe điện mini, hoạt động tự hành nội khu và mô hình đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

				giúp tối ưu quá trình phản ứng điện hóa. - Phát triển phần mềm điều khiển thông minh dựa trên platform MATLAB Simulink, có khả năng giám sát, điều chỉnh và tối ưu hiệu suất làm việc, đảm bảo an toàn và độ tin cậy cho phương tiện di chuyển trong quá trình vận hành.	
15	Giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước bằng công nghệ số và định hướng tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) tại Biwase Bình Phước.	Công ty TNHH MTV Nước BIWASE Bình Phước	Xây dựng giải pháp công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm giám sát, cảnh báo, dự báo và tối ưu hóa vận hành mạng lưới cấp nước tại Biwase Bình Phước.	- Hoàn thiện bản đồ số GIS mạng lưới cấp nước. - Tích hợp dữ liệu từ logger, ghi thu, sửa chữa, SCADA. - Xây dựng dashboard giám sát – cảnh báo thời gian thực. - Phát triển mô hình AI phát hiện bất thường & dự báo thất thoát. - Hoàn thiện quy trình tác nghiệp số hóa gắn với ứng dụng di động.	Mạng lưới cấp nước của Biwase Bình Phước; Các công ty nước thuộc hệ thống Biwase Group.
16	Nghiên cứu phát triển các nền tảng điện toán đám mây dùng chung, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho các cơ quan hành chính và doanh nghiệp.	UBND xã Đại Phước	Xây dựng nền tảng điện toán đám mây dùng chung hiện đại, an toàn, có khả năng mở rộng, đáp ứng nhu cầu cấu triển khai các ứng dụng Chính quyền số và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	- Nghiên cứu và đề xuất được mô hình kiến trúc nền tảng điện toán đám mây phù hợp với đặc thù và định hướng phát triển của tỉnh. - Xây dựng và đưa vào vận hành nền tảng cung cấp các dịch vụ hạ tầng cơ bản và dịch vụ nền tảng. - Thiết lập hệ thống giám sát, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho toàn bộ nền tảng theo tiêu chuẩn cấp độ 3 trở lên. - Xây dựng bộ chính sách, quy	Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

				chế quản lý, vận hành, khai thác và cung cấp dịch vụ trên nền tảng đám mây dùng chung của tỉnh. - Thực hiện chuyển đổi, thí điểm một số hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước lên nền tảng mới.	
17	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo robot dáng người tích hợp hệ chuyên gia y tế và trí tuệ nhân tạo hỗ trợ người đến khám trong các bệnh viện trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai.	Trường Đại học Đồng Nai		(1) Thiết kế chế tạo và điều khiển robot dáng người AIHR tích hợp hệ chuyên gia y tế. (2) Thiết kế và tích hợp modul nhận dạng giọng nói tiếng Việt vào AIHR. (3) Thiết kế và tích hợp modul nhận dạng hình ảnh người đến khám vào AIHR. (4) Tích hợp hệ thống AIHR hoàn chỉnh có khả năng giao tiếp, hỗ trợ người đến khám.	Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (BVĐK Thống Nhất, BVĐK Đồng Nai, BV Nhi đồng Đồng Nai).
18	Nghiên cứu, phát triển robot mặt đất không người lái (UGV) với hệ thống điều khiển tự hành thông minh, ứng dụng phòng cháy chữa cháy trong nhà xưởng tại khu công nghiệp.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Nghiên cứu và phát triển một robot mặt đất không người lái có khả năng thực hiện nhiệm vụ trinh sát và chữa cháy trong môi trường nhà xưởng, hệ thống điều khiển được tích hợp thuật toán thiết lập quỹ đạo tối ưu với bộ điều khiển thích nghi, nhằm giúp robot có khả năng tự động di chuyển ổn định và hiệu quả trong môi trường nhà xưởng	- Thiết kế hệ thống cơ khí cho robot đáp ứng yêu cầu động học và ứng xử động lực học: hệ thống di chuyển, khung gầm, vỏ bảo vệ, và cơ cấu phun chữa cháy... phù hợp với môi trường nhà xưởng có nhiều chướng ngại vật, nhiều động (tải trọng, tốc độ, khả năng vượt vật cản, khả năng chịu nhiệt, trơn trượt, khói, sai số cảm biến...). - Phân tích, tính toán và tối ưu hóa các cụm cơ khí then chốt (đặc biệt là khung gầm và cơ cấu	Các khu công nghiệp, nhà máy hóa chất, kho bãi logistic; Phòng Cảnh sát PCCC và Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

			công nghiệp đang xảy ra cháy, góp phần nâng cao tính cơ động, tự động hóa công tác PCCC và nâng cao giải pháp an toàn về con người.	di chuyển) bằng phương pháp phần tử hữu hạn (FEA) để đảm bảo độ bền và khả năng chịu tải. - Thiết kế thuật toán lập quỹ đạo (trajectory planning) thông minh và tối ưu, có khả năng: tự động tìm đường trong môi trường nhà xưởng phức tạp; tránh chướng ngại vật; cập nhật lại quỹ đạo khi phát hiện biến đổi môi trường (tái lập quỹ đạo - replanning); khả thi về mặt động lực học và tối ưu hóa thời gian. - Phát triển bộ điều khiển thích nghi (adaptive control) có khả năng: theo dõi và bám sát quỹ đạo đã được lập; thích ứng với nhiều mô hình và điều kiện bất định (trượt bánh, sai số cảm biến, nhiễu ngoại cảnh...); đảm bảo độ ổn định, chính xác và an toàn trong chuyển động của robot. - Mô phỏng toàn diện trên máy tính với mô hình robot thực tế trong môi trường giả lập nhà xưởng đang cháy, nhằm: kiểm nghiệm khả năng đáp ứng các yêu cầu về động học và ứng xử động lực học của hệ thống cơ khí robot; độ chính xác của các quỹ đạo di chuyển; đánh giá hiệu quả; so sánh với các phương pháp mới phát triển gần	
--	--	--	--	--	--

				đây. - Chế tạo, lắp ráp và thử nghiệm mô hình robot với các kịch bản đám cháy được thiết lập trong điều kiện thực tế. - Đề xuất hướng ứng dụng thực tiễn, chuyển giao công nghệ cho các hệ thống robot chữa cháy tự động trong nhà xưởng ở các khu công nghiệp, mở rộng cho các lĩnh vực cứu hộ, phản ứng khẩn cấp.	
19	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong phân tích dữ liệu Ra đa xuyên đất phục vụ lập bản đồ công trình ngầm và phát hiện nguy cơ sụt lún ở đô thị.	Cá nhân đề xuất: Lê Văn Anh Cường (ĐH Khoa học Tự nhiên)	Xây dựng một chương trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo giúp phân tích dữ liệu Ra đa xuyên đất trong công tác xây dựng bản đồ công trình ngầm và phát hiện dị thường liên quan hiện tượng sụt lún trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai.	- Xây dựng quy trình đo đạc và phân tích dữ liệu Ra đa xuyên đất: Công tác đo đạc và phân tích dữ liệu theo phương pháp truyền thống được thực hiện. - Xây dựng bộ dữ liệu Ra đa xuyên đất phục vụ việc huấn luyện trong ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Dữ liệu bao gồm cả số liệu thực tế và số liệu mô hình. - Xây dựng chương trình phân tích dữ liệu có ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ việc phát hiện dị thường Ra đa xuyên đất liên quan đến đối tượng ngầm (công trình ngầm hoặc hồ sụt). - Ứng dụng chương trình phân tích dữ liệu có ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại tỉnh Đồng Nai.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các ngành Điện lực, Nước, Xây dựng.
20	Nghiên cứu, ứng dụng các hệ thống công nghệ thông tin sử	UBND xã Đại Phước	- Xây dựng và triển khai mô hình hệ thống chính quyền số dựa trên các	- Nghiên cứu, đề xuất mô hình kiến trúc tổng thể cho hệ thống chính quyền số có tích hợp AI.	Các cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Đồng

	dụng trí tuệ nhân tạo nhằm xây dựng hệ thống chính quyền số, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến một cách hiệu quả và minh bạch.		nền tảng công nghệ tiên tiến, ứng dụng AI, phù hợp với hiện trạng và tiềm lực của tỉnh Đồng Nai.- Nâng cao hiệu quả, minh bạch và tốc độ cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới người dân, doanh nghiệp.- Đề xuất các giải pháp, quy trình quản lý, vận hành hệ thống hướng đến chuẩn hóa, liên thông dữ liệu, hỗ trợ quyết định tự động cho cán bộ, công chức.- Thúc đẩy và nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tiết kiệm nguồn lực, tăng sự hài lòng và niềm tin của xã hội đối với cơ quan quản lý nhà nước.	- Phát triển và triển khai thử nghiệm một số ứng dụng AI cốt lõi: Hệ thống Trợ lý ảo đa kênh, công cụ tìm kiếm thông minh về thủ tục hành chính, hệ thống gợi ý và tự động điền biểu mẫu.	Nai (các Sở, ban, ngành và địa phương).
21	Nghiên cứu quy trình tái chế rác thải nhựa thành nguyên liệu sản xuất keo polyurethane.	Viện Công nghệ Tiên tiến	Phát triển được công nghệ tái chế, xử lý một số loại rác thải nhựa phổ biến (như PET và PU phế thải) thành nguyên liệu polyol, phục vụ sản xuất keo polyurethane.	- Khảo sát và phân loại được các loại nhựa có tiềm năng tái chế thành polyol. - Nghiên cứu các phương pháp xử lý và tái chế nhựa thành polyol. - Chế tạo được keo polyurethane từ polyol tái chế. - Đánh giá hiệu quả và chất lượng của keo PU từ polyol tái chế so với keo PU thương mại. - Xây dựng quy trình tái chế	Các doanh nghiệp sản xuất keo dán, sơn phủ, chất kết dính phục vụ ngành giấy dếp, công nghiệp gỗ, xây dựng.

				nhựa thành polyol quy mô phòng thí nghiệm và pilot.	
22	Ứng dụng công nghệ quan trắc và phân tích dữ liệu để giám sát chất lượng không khí tại phường Bình Phước, tích hợp vào hệ thống IOC phục vụ mục tiêu xây dựng phường thông minh.	UBND phường Bình Phước	Xây dựng và triển khai mô hình hệ thống quan trắc – phân tích dữ liệu chất lượng không khí tại phường Bình Phước trên nền tảng công nghệ số, tích hợp vào hệ thống IOC, cung cấp thông tin minh bạch, kịp thời cho chính quyền và Nhân dân, góp phần xây dựng phường Bình Phước trở thành phường thông minh, thân thiện môi trường.	- Thiết kế và lắp đặt tối thiểu 03 trạm quan trắc chất lượng không khí (đo các thông số cơ bản: AQI, PM2.5, PM10, CO2, NOx, SO2, O3, nhiệt độ, độ ẩm...) tại các vị trí trọng yếu, đại diện cho các vùng điển hình trên địa bàn phường. - Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống phần mềm thu thập, lưu trữ, xử lý, phân tích dữ liệu chất lượng không khí theo thời gian thực, phục vụ công tác giám sát, cảnh báo và hỗ trợ ra quyết định. - Tổ chức kết nối – tích hợp dữ liệu quan trắc chất lượng không khí vào hệ thống IOC của thành phố/địa phương theo chuẩn dữ liệu, giao thức kết nối phù hợp. - Phát triển các giao diện hiển thị và kênh chia sẻ thông tin (dashboard cho cán bộ quản lý, bản đồ chất lượng không khí, hiển thị trên website phường, màn hình LED công cộng, tích hợp/đề xuất tích hợp vào ứng dụng di động). - Xây dựng và ban hành bộ quy trình vận hành, bảo trì trạm quan trắc và quy trình khai thác dữ liệu chất lượng không khí ở cấp phường.	Ủy ban nhân dân phường Bình Phước và hệ thống IOC của tỉnh.

				- Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức và nhận thức của người dân về sử dụng dữ liệu chất lượng không khí và các nền tảng số trong giám sát, bảo vệ môi trường.	
23	Nghiên cứu sử dụng ảnh viễn thám độ phân giải cao trong giám sát và hỗ trợ quản lý tình hình sử dụng đất/lớp phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam	Nghiên cứu sử dụng ảnh viễn thám độ phân giải cao hỗ trợ cho công tác quản lý, giám sát tình hình sử dụng đất/lớp phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	- Nghiên cứu, áp dụng các nguồn dữ liệu ảnh viễn thám độ phân giải cao để phục vụ chiết xuất thông tin hiện trạng sử dụng đất/lớp phủ. - Xây dựng công cụ giám sát và hỗ trợ quản lý tình hình sử dụng đất kết hợp ảnh viễn thám và học máy trên nền tảng Google Earth Engine. - Phân tích, giám sát sự biến động sử dụng đất/lớp phủ hỗ trợ cho công tác quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sáp nhập.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, cán bộ các xã/phường và đơn vị liên quan tại Đồng Nai.
24	Nghiên cứu sử dụng ảnh vệ tinh độ phân giải cao để quản lý, giám sát tình hình sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	UBND xã Đại Phước	Hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các biến động, vi phạm trong sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.	- Xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu ảnh vệ tinh độ phân giải cao định kỳ cho toàn tỉnh. - Phát triển công cụ ứng dụng AI để tự động nhận dạng, phân loại hiện trạng sử dụng đất và phát hiện các thay đổi so với dữ liệu quy hoạch, hồ sơ địa chính. - Xây dựng nền tảng bản đồ (Web-GIS) cho phép cán bộ quản lý truy cập, theo dõi, phân tích và xuất báo cáo về tình hình biến động sử dụng đất.- Triển khai thí điểm tại một số khu vực	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương và đơn vị liên quan.

				nóng về xây dựng, đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đưa ra cảnh báo sớm cho các cơ quan chức năng.	
25	Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS phục vụ quản lý không gian tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2028.	Công ty TNHH Tập đoàn Công nghệ Sao Vega (Vegastar)	Thiết lập hệ thống thu nhận, quản lý và khai thác dữ liệu viễn thám phục vụ công tác giám sát, cập nhật và đánh giá biến động không gian của tỉnh Đồng Nai một cách nhanh chóng – chính xác – minh bạch, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, môi trường, đất đai; hỗ trợ phát triển đô thị, nông nghiệp, công nghiệp và phòng chống thiên tai.	- Xây dựng kho dữ liệu ảnh viễn thám thống nhất của tỉnh. - Giám sát biến động sử dụng đất và phát triển đô thị. - Hỗ trợ quản lý tài nguyên và môi trường. - Giám sát nông nghiệp thông minh. - Giám sát và đánh giá thiệt hại do thiên tai. - Tăng cường hiệu quả chỉ đạo điều hành và chuyển đổi số.	Các Sở, ban ngành và các Xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Trung tâm điều hành đô thị thông minh.
26	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tráng phủ chất phủ hệ nước thay thế nhựa Polyethylene trên giấy có khả năng tái chế bột giấy.	Công ty TNHH SX TM GREEN ECOSYSTEM	- Làm chủ công nghệ sản xuất giấy tráng phủ hệ nước thân thiện môi trường và thiết lập hệ sinh thái tuần hoàn nhằm giảm thiểu rác thải nhựa, thúc đẩy ngành công nghiệp bao bì giấy tái chế.- Giảm lượng rác thải khó tái chế tại Đồng Nai, thúc đẩy nền kinh tế địa phương, tiên phong trong việc sản xuất sản phẩm xanh thay thế sản phẩm nhựa dùng một lần.- Xây	- Tối ưu hóa quy trình tráng phủ hệ nước đạt chuẩn an toàn thực phẩm theo TCVN 12723:2019 và FDA 21 CFR 176.170. - Sản xuất thử nghiệm 1 tấn giấy (ly/tô/khay) đạt tiêu chuẩn có thể tái chế và tái tạo bột giấy. - Đăng ký 01 Giải pháp hữu ích. - Đăng ký 01 logo nhận diện thương hiệu sản phẩm có thể tái chế.	Nhà máy chủ trì đề tài; các doanh nghiệp sản xuất khay, tô, ly giấy; chuỗi cửa hàng và siêu thị.

			dựng 01 mô hình thí điểm liên kết 3 bên: Nhà sản xuất – Hệ thống Thu gom rác thải nhận diện giấy có thể tái chế – Nhà máy giấy (Tái chế).		
27	Nghiên cứu hoàn thiện và chế tạo thử nghiệm hệ thống tự động sàng phân loại hạt điều thô	Công ty TNHH SX TM XNK Cơ khí Gia Bảo	- Xây dựng hệ thống sàng phân loại điều thô loại bỏ đá sạn và phân loại có độ chính xác cao, đảm bảo cho việc tách vỏ cứng đạt ổn định tỷ lệ vỡ xuống còn 2-3 %, tỷ lệ sót ~ 5 %. Nâng cao năng suất của hệ thống sàng, giảm tiêu thụ năng lượng, giảm kích thước hệ thống sàng phân loại, giảm giá thành thiết bị.- Đơn giản hóa kết cấu, dễ gia công lắp đặt, tăng độ bền và độ ổn định khi sử dụng. Hệ thống không đòi hỏi hệ truyền động chất lượng cao như đối với hệ ống lồng quay tải nặng trải dài suốt dây chuyền sàng phân loại.- Tích hợp với các mô-đun tiếp theo của dây chuyền sản xuất.- Phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Việt Nam và		

			xuất khẩu, đáp ứng định hướng nhiệm vụ khoa học công nghệ trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai năm 2026.		
III	LĨNH VỰC KHOA HỌC Y, DƯỢC				
1	Đánh giá kết quả chương trình phẫu thuật tim tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai giai đoạn 2021–2025	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật tim tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai giai đoạn 2021–2025	Mô tả đặc điểm bệnh nhân, kỹ thuật thực hiện; đánh giá kết quả điều trị sớm và trung hạn; phân tích các yếu tố liên quan đến kết quả điều trị	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai (Trung tâm Tim mạch).
2	Chiết xuất, tiêu chuẩn hóa cao giàu flavonoid, bào chế nano hỗn dịch từ dược liệu Chè dây (<i>Ampelopsis cantoniensis</i> (Hook. et Am.) Planch.) tại Đồng Nai và đánh giá hoạt tính bảo vệ viêm loét dạ dày <i>in vivo</i>	Trung tâm Khoa học Công nghệ UMP, Đại học Y Dược TP.HCM	Xây dựng quy trình chiết xuất, tiêu chuẩn hóa cao giàu flavonoid và bào chế hệ nano hỗn dịch từ Chè dây giúp hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày	Xây dựng quy trình chiết xuất; tiêu chuẩn hóa cao chiết; đánh giá độc tính và tác dụng bảo vệ dạ dày <i>in vivo</i> ; bào chế và tiêu chuẩn hóa hệ nano hỗn dịch	Các cơ sở y tế công nghệ cao và các doanh nghiệp dược phẩm.
3	Chiết xuất, tiêu chuẩn hóa cao, bào chế hydrogel bôi da và đánh giá tác dụng kháng viêm, giảm đau từ dược liệu Địa liên (<i>Kaempferia galanga</i> L.) thu hái tại Đồng Nai	Trường Đại học Lạc Hồng	Xây dựng quy trình chiết xuất, tiêu chuẩn hóa và bào chế hydrogel từ Địa liên nhằm ứng dụng kháng viêm, giảm đau cho các bệnh lý xương khớp	Xây dựng quy trình chiết xuất và tiêu chuẩn cơ sở; đánh giá an toàn và tác dụng kháng viêm, giảm đau <i>in vivo</i> ; bào chế và đánh giá ổn định hệ hydrogel	Doanh nghiệp dược, công ty thực phẩm bảo vệ sức khỏe, hợp tác xã dược liệu và cơ sở y tế địa phương.
4	Nghiên cứu đặc điểm	Đại học Y Dược	Khảo sát tình trạng hội	Khảo sát tỷ lệ, đặc điểm và các	Sở Y tế Đồng

	và kết cục của hội chứng lão khoa ở bệnh nhân thoái hóa khớp gối cao tuổi tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai và Bệnh viện Thống Nhất TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	chứng lão khoa và xây dựng mô hình tiên lượng kết cục sức khỏe bằng trí tuệ nhân tạo cho bệnh nhân thoái hóa khớp gối	yếu tố liên quan đến hội chứng lão khoa; đánh giá ảnh hưởng lên kết cục sức khỏe; xây dựng mô hình tiên lượng bằng AI	Nai, các cơ sở y tế tuyến tỉnh/cơ sở và cán bộ y tế địa phương,.
5	Nâng cao thói quen lựa chọn thực phẩm lành mạnh ở học sinh	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Đánh giá hiệu quả của chương trình can thiệp nâng cao kiến thức và thói quen lựa chọn thực phẩm lành mạnh nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho học sinh	Thiết kế và triển khai chương trình hướng dẫn lựa chọn thực phẩm; đánh giá sự thay đổi về kiến thức, thái độ, thực hành và các chỉ số nhân trắc của học sinh	Các trường học và trạm y tế phường.
6	Nghiên cứu ứng dụng giá trị nồng độ Pro-calcitonin để rút ngắn liệu trình kháng sinh và cải thiện kết quả điều trị cho bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết, sốc nhiễm khuẩn	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai	Phân tích giá trị của nồng độ Pro-calcitonin huyết thanh trong rút ngắn thời gian dùng kháng sinh cho bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết, sốc nhiễm khuẩn cũng như tăng khả năng điều trị thành công cho bệnh nhân	Phân tích giá trị chẩn đoán và tiên lượng; so sánh với các dấu ấn sinh học và thang điểm khác; đánh giá hiệu quả rút ngắn liệu trình kháng sinh và giảm tử vong	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai và các cơ sở y tế trong tỉnh.
7	Đánh giá kết quả của chương trình Tăng cường quản lý chất lượng phòng xét nghiệm dựa trên tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học theo Quyết định 2429/QĐ-BYT tại các cơ sở	Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - Đại học Y Dược TP.HCM	Đánh giá thực trạng mức chất lượng phòng xét nghiệm sau sáp nhập và hiệu quả của chương trình can thiệp tăng cường quản lý chất lượng dựa trên tiêu chí 2429/QĐ-BYT	Đánh giá mức chất lượng PXN theo QĐ 2429; triển khai đào tạo và hỗ trợ cố vấn (mentorship); đánh giá mức độ cải thiện chất lượng sau can thiệp	Sở Y tế Đồng Nai và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc tỉnh.

	khám bệnh, chữa bệnh thuộc tỉnh Đồng Nai				
8	Đánh giá hiệu quả của thủ thuật sinh thiết hút trực tràng trong chẩn đoán bệnh Hirschsprung ở trẻ em	Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai	Xác định giá trị của thủ thuật sinh thiết hút trực tràng trong chẩn đoán sớm và chính xác bệnh Hirschsprung nhằm giảm thiểu biến chứng cho trẻ em	Xác định tỷ lệ lấy mẫu đạt chuẩn; đánh giá độ nhạy, độ đặc hiệu kết hợp các phương pháp nhuộm; xác định tỷ lệ biến chứng và kết quả điều trị phẫu thuật	Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, khoa nhi các bệnh viện, trường đại học y khoa và Sở Y tế Đồng Nai.
9	Nghiên cứu tác dụng hạ đường huyết, điều hòa lipid huyết và bảo chế viên nén bao phim từ dược liệu Hoàng bá (<i>Phellodendron chinense</i> Schneid/ <i>Phellodendron amurense</i> Rupr) thu hái tại Đồng Nai	Trường Đại học Lạc Hồng	Phát triển sản phẩm hỗ trợ điều trị đái tháo đường và rối loạn lipid máu từ nguồn dược liệu Hoàng bá địa phương	Xây dựng quy trình chiết xuất cao giàu berberin; đánh giá an toàn và tác dụng hạ đường huyết, điều hòa lipid <i>in vivo</i> ; bào chế và tiêu chuẩn hóa viên nén bao phim	Cơ sở sản xuất/nuôi trồng dược liệu, công ty đông dược và cơ quan quản lý nhà nước
IV	LĨNH VỰC KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP				
1	Xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn nông – lâm kết hợp gắn với phát triển bền vững tại xã Phước Sơn, tỉnh Đồng Nai	Đào Văn Phương (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phước Sơn)	Xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn nông – lâm kết hợp gắn với phát triển bền vững tại xã Phước Sơn, tỉnh Đồng Nai, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, tăng thu nhập cho nông dân, giảm áp lực môi trường và góp phần thực hiện	(1) Thiết lập mô hình sản xuất nông – lâm kết hợp dựa trên các cây trồng, vật nuôi chủ lực của địa phương, gồm trồng điều bền vững, canh tác lúa sạch và chăn nuôi gà quy mô trang trại theo chuẩn an toàn sinh học. (2) Ứng dụng các giải pháp kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, tận dụng phụ phẩm từ cây điều và	Các cơ quan quản lý địa phương, hợp tác xã và hộ sản xuất nông nghiệp trong xã Phước Sơn và các vùng có điều kiện tương đồng của tỉnh

			định hướng phát triển nông – lâm nghiệp bền vững của địa phương	cây lúa làm thức ăn bổ sung cho chăn nuôi gà, đồng thời xử lý phân gà thành phân hữu cơ sinh học phục vụ canh tác điều và lúa, hình thành chu trình khép kín. (3) Đánh giá toàn diện hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường của mô hình; xây dựng quy trình kỹ thuật và bộ giải pháp khả thi để phục vụ nhân rộng tại các địa phương khác	Đồng Nai
2	Dự án sản xuất biochar từ đối tượng cây Mai Dương (Mimosa pigra) thực vật ngoại lai xâm hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Viện nghiên cứu Cải tiến và Phát triển bền vững	Xây dựng và triển khai mô hình sản xuất thử nghiệm biochar từ cây xâm lấn đất Mai Dương nhằm biến nguồn sinh khối gây hại thành sản phẩm có giá trị là than sinh học biochar. Sản phẩm biochar từ cây Mai Dương được sử dụng vào mục tiêu cải tạo đất, xử lý môi trường và phát triển nông nghiệp bền vững	• Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất biochar từ nguyên liệu cây Mai Dương, phù hợp điều kiện Việt Nam. • Đánh giá các đặc tính lý – hóa của biochar thu được (khả năng giữ ẩm, trao đổi ion, hấp phụ chất ô nhiễm, khả năng cố định carbon...). • Xây dựng mô hình thử nghiệm sản xuất với quy mô phù hợp, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả kinh tế. • Đề xuất các phương án ứng dụng biochar trong nông nghiệp (cải tạo đất, giảm phân bón hóa học, tăng năng suất cây trồng) và trong xử lý môi trường (xử lý nước thải, đất ô nhiễm). • Đào tạo, tập huấn cho cộng đồng địa phương về kỹ thuật khai thác, chế biến và sử dụng biochar, góp phần nhân rộng mô	Nông dân và hợp tác xã nông nghiệp; Các doanh nghiệp, khu công nghiệp, trang trại chăn nuôi, làng nghề; Chính quyền địa phương và cơ quan quản lý môi trường

				hình và giảm thiểu tác hại của cây Mai Dương	
3	Nghiên cứu sản xuất và ứng dụng biochar sinh học từ vỏ sấu riêng, cà phê phục vụ nông nghiệp tuần hoàn tỉnh Đồng Nai	Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam	Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng quy trình sản xuất biochar sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp (vỏ sấu riêng, vỏ cà phê) tại tỉnh Đồng Nai; ứng dụng biochar sinh học trong cải tạo đất, nâng cao hiệu quả canh tác, giảm chi phí vật tư đầu vào, đồng thời góp phần phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn, bền vững và giảm phát thải khí nhà kính	a) Khảo sát, đánh giá hiện trạng và tiềm năng nguồn phụ phẩm từ sấu riêng, cà phê trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. b) Nghiên cứu và thử nghiệm mô hình lò đốt biochar quy mô hộ gia đình/hợp tác xã (100-500kg/mẻ), phù hợp điều kiện địa phương nhằm sản xuất biochar từ các phụ phẩm trên. c) Tạo sản phẩm biochar sinh học có bổ sung các chủng vi sinh vật có lợi (Trichoderma, Bacillus, Azotobacter), xác định các chỉ tiêu lý, hóa, sinh và làm rõ khả năng cải tạo đất và cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng. d) Thử nghiệm ứng dụng biochar sinh học trên cây sấu riêng và cà phê nhằm đánh giá hiệu quả giữ ẩm, giữ dinh dưỡng, giảm phân bón hóa học và cải thiện năng suất. e) Đề xuất mô hình ứng dụng và kiến nghị giải pháp nhân rộng sản xuất, sử dụng biochar sinh học trong phát triển nông nghiệp tuần hoàn tại Đồng Nai	Nông dân, hộ tác xã; Các doanh nghiệp sản xuất phân bón hữu cơ, hợp tác xã nông nghiệp, trung tâm dịch vụ nông nghiệp tỉnh
4	Ứng dụng công nghệ sinh học và công nghệ chatbot tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI)	Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường,	Xây dựng và thử nghiệm hệ thống chatbot thông minh có khả năng nhận dạng và định danh cây	- Thu thập, chuẩn hóa và xây dựng bộ dữ liệu ảnh và mô tả khoa học cho 50–150 loài được liệt kê ưu tiên của tỉnh.	Các cơ quan quản lý nhà nước; Các doanh nghiệp

	trong nhận dạng, định danh, bảo tồn và phát triển một số loài cây dược liệu có tiềm năng dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM	được liệu, đồng thời đánh giá được hiện trạng và tiềm năng nguồn tài nguyên cây dược liệu, đồng thời đề xuất giải pháp bảo tồn phát triển và khai thác sử dụng một số cây dược liệu có tiềm năng tại tỉnh Đồng Nai	- Xây dựng mô hình AI Vision phục vụ nhận dạng hình ảnh cây dược liệu. - Thiết kế hệ thống chatbot AI tích hợp NLP và AI Vision, có khả năng tương tác bằng tiếng Việt. - Xây dựng cơ sở tri thức dược liệu (knowledge base) phục vụ chatbot. - Triển khai thử nghiệm tại và đánh giá hiệu quả. - Xác định được danh mục các loài cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Xác định được các loài cây dược liệu có tiềm năng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Xây dựng bản đồ phân bố các loài cây dược liệu đặc hữu, quý hiếm, có giá trị kinh tế và tiềm năng khai thác ở tỉnh Đồng Nai. - Đề xuất được giải pháp bảo tồn, phát triển một số loài cây dược liệu có tiềm năng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	trong ngành dược trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Người dân
5	Nghiên cứu ứng dụng than sinh học tích hợp vi sinh vật có ích giúp giảm hàm lượng Cadmium (Cd) trong đất trồng sầu riêng hướng đến sản xuất an toàn và nông	Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM	Đánh giá hiện trạng Cadmium trong đất, xác định nguồn có thể gây nhiễm Cd và giải pháp kiểm soát hiệu quả giúp làm giảm Cadmium trong đất trồng hướng đến sản xuất sầu riêng an toàn và	- Xác định hàm lượng Cadmium ở tầng đất canh tác 0-50 cm - Xác định hàm lượng Cadmium ở rễ, lá, vỏ và thịt quả sầu riêng - Tuyển chọn được 02-03 dòng vi sinh vật có khả năng kháng, cố định Cadmium - Xây dựng quy trình sản xuất	Các doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ trồng sầu riêng

	nghiệp tuần hoàn tại tỉnh Đồng Nai		đạt chuẩn xuất khẩu	than sinh học (biochar) từ vỏ sầu riêng - Xây dựng quy trình ứng dụng than sinh học tích hợp vì sinh vật có ích giúp giảm hàm lượng Cadmium trong canh tác sầu riêng, đảm bảo hàm lượng Cadmium trong thịt quả (com) đạt tiêu chuẩn theo quy định (hàm lượng Cadmium $\leq 0,05$ mg/kg)	
6	Phát triển mô hình chế biến sâu và kinh tế tuần hoàn cho nhóm cây ăn quả chủ lực (có múi và sầu riêng) tại tỉnh Đồng Nai gắn với du lịch nông nghiệp và chuyển đổi xanh	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng và phát triển mô hình chế biến sâu – kinh tế tuần hoàn – chuyển đổi xanh cho nhóm cây ăn quả chủ lực của tỉnh Đồng Nai (có múi và sầu riêng), nhằm tối ưu hóa giá trị nông sản, tái sử dụng phụ phẩm, giảm phát thải, hình thành chuỗi sản phẩm giá trị cao, và tích hợp vào mô hình du lịch nông nghiệp – trải nghiệm để nâng cao hiệu quả kinh tế – xã hội và tăng năng lực cạnh tranh của ngành nông nghiệp tỉnh	(1) Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học về thành phần hóa học và hoạt tính sinh học; (2) Hoàn thiện quy trình công nghệ chế biến sâu cho 05 nhóm sản phẩm chủ lực; (3) Xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn cho chuỗi giá trị có múi – sầu riêng; (4) Phát triển mô hình du lịch nông nghiệp – trải nghiệm chế biến; (5) Xây dựng mô hình thí điểm tại doanh nghiệp Đồng Nai; (6) Đánh giá hiệu quả kinh tế – xã hội – môi trường; (7) Hoàn thiện hồ sơ sở hữu trí tuệ và đề xuất chính sách	Công ty TNHH Thực phẩm Lâm Tuyên (Định Quán); Công ty CP Hoàng Anh Fruit (Trảng Bom); Công ty TNHH Vina Tân Triều (Vĩnh Cửu); Công ty CP Thực phẩm DinaFoods (TP.HCM); Các hợp tác xã, doanh nghiệp và nông dân vùng trồng
7	Nghiên cứu phát triển sản xuất chế phẩm sinh học điều hòa sinh trưởng cây trồng phục	Viện Bảo vệ thực vật (Viện Khoa học Nông nghiệp Việt	Phát triển sản xuất chế phẩm điều hòa sinh trưởng sinh học và áp dụng được vào các cây	- Sản xuất được chế phẩm sinh học kích thích và chế phẩm sinh học ức chế sinh trưởng cây trồng từ các loại thảo mộc có sẵn. -	Các hộ nông dân, các vùng trồng cây ăn quả có giá trị

	vụ nông nghiệp an toàn và hữu cơ ở tỉnh Đồng Nai	Nam)	trồng có giá trị cao (sầu riêng, mít, xoài, chuối, thanh long và bưởi) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy trình an toàn và hữu cơ	Thử nghiệm chất lượng để xây dựng được quy trình sử dụng chế phẩm sinh học điều hòa sinh trưởng trên cây sầu riêng, mít, xoài, chuối, thanh long và bưởi. - Ứng dụng được chế phẩm sinh học điều hòa sinh trưởng trên cây sầu riêng, mít, xoài, chuối, thanh long và bưởi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy trình sản xuất an toàn (Global GAP, Việt GAP) và hữu cơ	cao ở tỉnh Đồng Nai và cả nước; Các doanh nghiệp nông nghiệp
8	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ UAV và công nghệ AI định lượng khả năng lưu trữ và hấp thụ carbon rừng phục vụ thương mại hóa tín chỉ carbon rừng tại các khu rừng đặc dụng tại tỉnh Đồng Nai	Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai	Ứng dụng công nghệ UAV trong định lượng dịch vụ lưu trữ carbon rừng phục vụ thương mại hóa thị trường tín chỉ carbon góp phần tạo nguồn tài chính bền vững cho công tác quản lý và bảo vệ rừng tại tỉnh Đồng Nai	- Xây dựng được mô hình ước tính khả năng lưu trữ và hấp thụ carbon rừng thông qua dữ liệu UAV-Lidar, ảnh viễn thám, công nghệ AI và số liệu điều tra thực địa tại khu vực nghiên cứu. - Xây dựng được quy trình thành lập bản đồ lưu trữ và hấp thụ carbon bằng công nghệ UAV-LiDAR và ảnh viễn thám đa phổ tại tỉnh Đồng Nai. - Đề xuất giải pháp chi trả dịch vụ lưu trữ carbon/cơ chế trao đổi thương mại hóa tín chỉ carbon rừng ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Sở KH&CN; Các khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Vườn Quốc gia, Khu bảo tồn)
9	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong giám sát thực vật rừng quý hiếm và phát triển hệ thống phần mềm quản lý, giám	Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú	Nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ số hiện đại nhằm xây dựng hệ thống giám sát khoa học, chính xác và liên tục đối với các loài thực vật rừng	(1) Xây dựng và hoàn thiện bộ dữ liệu số về thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm của BQLRPH Tân Phú... (2) Ứng dụng viễn thám và GIS để xây dựng bản đồ phân bố và	Ban Quản lý rừng Phòng hộ Tân Phú; Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Môi

	sát thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm tại Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú, tỉnh Đồng Nai		nguy cấp, quý, hiếm tại Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tân Phú; đồng thời phát triển phần mềm quản lý – giám sát thực vật rừng tích hợp cơ sở dữ liệu chuẩn hóa, góp phần nâng cao hiệu quả bảo tồn đa dạng sinh học và đáp ứng các yêu cầu về chuyển đổi số ngành Lâm nghiệp	theo dõi biến động thực vật rừng quý hiếm... (3) Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý – giám sát thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm... (4) Xây dựng quy trình giám sát thực vật rừng quý hiếm bằng công nghệ số... (5) Đánh giá thực trạng, xu hướng biến động và đề xuất giải pháp bảo tồn các loài thực vật quý hiếm... (6) Tăng cường năng lực ứng dụng công nghệ cho cán bộ Ban Quản lý...	trường
10	Khảo sát, đánh giá thực trạng và xây dựng các mô hình cải tạo thoái hóa đất trồng cây sầu riêng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Viện Tài nguyên Môi trường và Công nghệ Y tin	Khảo sát, đánh giá thực trạng thoái hóa đất tại các vùng trồng sầu riêng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, từ đó xây dựng và thử nghiệm các mô hình cải tạo, phục hồi đất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, góp phần bảo vệ tài nguyên đất và phát triển nông nghiệp bền vững	1) Xác định hiện trạng và mức độ thoái hóa đất tại các vùng trồng sầu riêng của tỉnh Đồng Nai. 2) Phân tích, nhận diện các tác nhân chính gây suy thoái đất trồng sầu riêng. 3) Xây dựng, triển khai và đánh giá hiệu quả các mô hình cải tạo, phục hồi đất phù hợp với điều kiện sinh thái địa phương. 4) Đề xuất các giải pháp kỹ thuật và quản lý nhằm khắc phục thoái hóa đất, bảo vệ và nâng cao độ phì đất phục vụ canh tác sầu riêng bền vững	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các chính quyền địa phương; Nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp
11	Phát triển hệ thống quản lý vùng trồng rừng và truy xuất nguồn gốc gỗ và lâm	Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai	Xây dựng được hệ thống quản lý vùng trồng rừng và truy xuất nguồn gốc gỗ – lâm sản hiện đại,	- Đánh giá được hiện trạng tài nguyên rừng và vùng trồng rừng tại tỉnh Đồng Nai. - Phân tích được nhu cầu và mức	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai, Chi

	sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai		minh bạch, tích hợp số hóa, phù hợp với điều kiện kinh tế tỉnh Đồng Nai, nhằm bảo đảm tính hợp pháp, bền vững của nguồn nguyên liệu...	độ sẵn sàng của chủ rừng, hợp tác xã, doanh nghiệp trong quản lý rừng và truy xuất nguồn gốc gỗ. - Xây dựng được bộ tiêu chí và yêu cầu kỹ thuật cho hệ thống quản lý vùng trồng và truy xuất nguồn gốc phù hợp với điều kiện của tỉnh. - Xây dựng được hệ thống quản lý vùng trồng và truy xuất nguồn gốc gỗ – lâm sản. - Đề xuất các giải pháp chính sách, quản lý và kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rừng...	cục Kiểm lâm, UBND cấp xã; Chủ rừng, hộ gia đình, cộng đồng, hợp tác xã lâm nghiệp; Doanh nghiệp chế biến gỗ
12	Phát triển hệ thống thị giác máy tính hỗ trợ chẩn đoán bệnh lý trên cá nước ngọt tại khu vực Hồ Trị An	Đặng Đăng Khoa (Trường Đại học Lạc Hồng)	Nghiên cứu, thiết kế, và phát triển một hệ thống thị giác máy tính nguyên mẫu, có khả năng hỗ trợ nhận diện và chẩn đoán nhanh một số bệnh lý phổ biến trên cá nước ngọt tại khu vực Hồ Trị An, dựa trên việc phân tích tự động dữ liệu hình ảnh và video thu thập tại thực địa	(MT1) Xác định và hệ thống hóa đặc điểm bệnh lý... (MT2) Thu thập và xây dựng bộ dữ liệu hình ảnh/video chuyên biệt... (MT3) Nghiên cứu và phát triển mô hình lõi học sâu... (MT4) Xây dựng hệ thống nguyên mẫu và đánh giá...	Các cơ quan quản lý; Các hộ nuôi cá và cán bộ kỹ thuật tại khu vực Hồ Trị An; Cộng đồng nghiên cứu; Các doanh nghiệp AgriTech
13	Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử tổng hợp dùng chung và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất Nông nghiệp trên	UBND xã Thiện Hưng	Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử tổng hợp dùng chung phục vụ quản lý, giám sát, dự báo và hỗ trợ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	- Xây dựng và vận hành nhật ký sản xuất điện tử cho người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp. - Tạo hệ thống thống kê sản phẩm, truy xuất nguồn gốc và	UBND xã Thiện Hưng; Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị; Người dân; hợp tác xã và

	địa bàn xã Thiện Hưng		trên địa bàn xã Thiện Hưng; hình thành nền tảng dữ liệu thống nhất phục vụ người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp và chính quyền trong việc truy xuất thông tin, ra quyết định và kết nối tiêu thụ nông sản	đánh giá chất lượng nông sản. - Phát triển cơ sở dữ liệu về thổ nhưỡng, chu kỳ sinh trưởng cây trồng, dự báo dịch bệnh... - Ứng dụng công nghệ cao và nền tảng thương mại điện tử trong sản xuất và tiêu thụ, quảng bá sản phẩm. - Hình thành mô hình sản xuất nông nghiệp số gắn với chuyển đổi số trong quản lý và thương mại	doanh nghiệp tại xã Thiện Hưng
14	Chế tạo màng bọc thực phẩm ăn được từ phụ phẩm nông nghiệp nhằm kéo dài thời gian bảo quản trái cây sau thu hoạch	Nguyễn Văn Chí (Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai)	Chế tạo màng bọc sinh học sử dụng những hợp chất được chiết xuất từ vỏ sầu riêng và vỏ bưởi, nhằm ứng dụng để bảo quản trái cây sau thu hoạch	Chiết tách các hợp chất có hoạt tính sinh học từ vỏ sầu riêng và vỏ bưởi Chế tạo màng sinh học từ những nguyên liệu chiết tách ở trên và đánh giá tính chất hóa lý của màng tạo thành Đánh giá hiệu quả bảo quản của màng trên một số loại trái cây sau thu hoạch trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai	Các hợp tác xã nông nghiệp; Các doanh nghiệp xuất khẩu trái cây trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai và cả nước
15	Nghiên cứu và triển khai sử dụng các vật liệu chứa silic, selen kết hợp với bón phân amoni bicacbonat nhằm giảm vận chuyển và hấp thụ cadimi (Cd) trên sầu riêng tại tỉnh Đồng Nai	Viện Công nghệ tiên tiến – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Xây dựng quy trình canh tác sầu riêng tại tỉnh Đồng Nai đáp ứng tiêu chuẩn Cd trong xuất khẩu bằng cách sử dụng các chế phẩm chứa Si, Se kết hợp bón phân đạm amoni bicacbonat nhằm giảm tích lũy Cd trong nông sản và nâng cao năng suất	+ Thực trạng nhiễm Cd ở các vùng trồng sầu riêng tại tỉnh Đồng Nai + Xác định vật liệu chứa Si, liều lượng sử dụng, số lần bón... + Quy trình canh tác cây sầu riêng sử dụng chế phẩm chứa Si, bón gốc và chế phẩm chitosan-selen este phun lá... + Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm chứa Si, bón gốc và	Các nông hộ hoặc hợp tác xã trồng sầu riêng tại tỉnh Đồng Nai; Phối hợp với Công ty TNHH Voi Trắng

				chế phẩm chitosan-selen este phun lá ở quy mô pilot	
16	Ứng dụng IoT trong sản xuất thử nghiệm phân hữu cơ từ thân cây chuối bằng phương pháp ủ hiếu khí kết hợp tro xỉ và IMO bản địa	Công ty TNHH đầu tư công nghệ Ròng Việt / Trường đại học Tài Nguyên và Môi trường Tp. HCM	Nghiên cứu, thiết kế và ứng dụng hệ thống IoT trong giám sát và điều khiển quá trình ủ hiếu khí thân cây chuối kết hợp tro xỉ và vi sinh vật bản địa (IMO) nhằm tối ưu hóa các điều kiện sinh học – môi trường trong sản xuất phân hữu cơ...	- Thiết kế và hoàn thiện hệ thống IoT phục vụ giám sát quá trình ủ hiếu khí... - Xây dựng và tối ưu quy trình ủ hiếu khí thân cây chuối kết hợp tro xỉ và IMO bản địa... - Yêu cầu chất lượng sản phẩm phân hữu cơ đầu ra... - Phân tích hiệu quả môi trường và kinh tế của mô hình sản xuất... - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật và mô hình chuyển giao...	Hộ nông dân trồng chuối/rau/cây ăn quả; Hợp tác xã nông nghiệp/ doanh nghiệp vừa và nhỏ; Các cơ sở ủ phân khác
17	Nghiên cứu xây dựng quy trình nuôi rễ tóc cây thuốc cá (Derris elliptica) ngoài tự nhiên nhằm thu nhận hoạt chất rotenone phục vụ sản xuất chế phẩm sinh học bảo vệ thực vật	Trung tâm Công nghệ Sinh học TP.HCM	Xây dựng quy trình tạo và nhân nuôi rễ tóc từ cây thuốc cá (Derris elliptica) ngoài tự nhiên nhằm thu nhận nguồn sinh khối giàu hoạt chất rotenone, có thể ứng dụng trong bảo vệ thực vật và sản xuất dược liệu sinh học	• Quy trình tạo rễ tóc và nuôi trồng cây thuốc cá có rễ tóc. • Sinh khối rễ tóc cây thuốc cá 10 kg tươi. • Cây thuốc cá có mang rễ tóc ổn định với tốc độ sinh trưởng cao 5 lần so với đối chứng. • Hàm lượng rotenone thu được tương đương cây đối chứng ngoài tự nhiên. • Công bố 1–2 bài báo khoa học trên tạp chí uy tín	Các đơn vị sản xuất nguyên liệu rotenone; Các đơn vị nghiên cứu dược liệu và chế phẩm sinh học bảo vệ thực vật
18	Nghiên cứu ứng dụng nhân giống vô tính và xây dựng mô hình trồng rừng thâm canh Ươi (Scaphium macropodum) kết hợp Săng mã (Carallia	Nguyễn Xuân Hùng (Phân hiệu trường đại học Lâm nghiệp tại Đồng Nai)	Xây dựng thành công chuỗi giá trị khép kín và đa giá trị cho hai loài cây Ươi (Scaphium macropodum) và Săng mã (Carallia brachiata) tại Đồng Nai, từ giai	- Về kỹ thuật lâm nghiệp: Hoàn thiện quy trình nhân giống vô tính đối với cây Ươi... - Về khoa học sản phẩm: Phân tích thành phần hoạt chất sinh học... - Về kinh tế và ứng dụng: Đánh	Các vườn ươm đối tác; Các doanh nghiệp chế biến; Các công ty dược phẩm/thực phẩm chức

	brachiata) tại Đồng Nai, gắn với phát triển trà thảo mộc và thực phẩm chức năng từ búp Săng mã và quả Uoi		đoạn ứng dụng công nghệ lâm nghiệp tiên tiến đến phát triển sản phẩm thương mại...	giá hiệu quả kinh tế của mô hình...	năng; Cơ quan quản lý lâm nghiệp
19	Ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc để xây dựng quy trình sản xuất nấm dược liệu (nấm vân chi đỏ, nấm hầu thủ, nấm linh chi đỏ) theo hướng nông nghiệp tuần hoàn tại tỉnh Đồng Nai	Trung tâm NCTN Nông nghiệp Hưng Lộc (Viện KHKT Nông nghiệp miền Nam)	Phát triển và hoàn thiện quy trình sản xuất nấm dược liệu (nấm vân chi đỏ, nấm hầu thủ, nấm linh chi đỏ) tại tỉnh Đồng Nai theo hướng nông nghiệp tuần hoàn. Đồng thời, thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm để đảm bảo chất lượng...	- Xây dựng được quy trình nhân giống dạng rắn và dạng dịch thể cho các giống nấm dược liệu... - Xây dựng quy trình sản xuất và nuôi trồng nấm trên giá thể/phụ phẩm nông nghiệp... - Xây dựng quy trình xử lý, tái chế phế phẩm (cơ chất nấm sau thu hoạch)... - Phân tích và đánh giá thành phần hoạt chất sinh học... - Kết hợp với doanh nghiệp địa phương, xây dựng bộ sản phẩm giá trị gia tăng từ nấm... - Đào tạo, tập huấn và chuyển giao quy trình kỹ thuật...	Công ty TNHH H Đ Tuệ Hân; Các công ty tư nhân, hợp tác xã, trang trại trồng nấm; Các doanh nghiệp địa phương
20	Tuyển chọn và làm giàu hoạt chất có khả năng phòng trừ sâu hại của một số loại thảo dược	Hà Thị Loan (Trung tâm Công nghệ Sinh học TP.HCM)	Phát triển chế phẩm sinh học phòng trừ sâu hại từ một số loại thảo dược phổ biến ở Việt Nam	- Tuyển chọn 3-5 loài thảo dược có tiềm năng phát triển chế phẩm trừ sâu sinh học. - Sàng lọc các hợp chất sinh học có hoạt tính ức chế tăng trưởng của sâu hại và xây dựng quy trình tách chiết. - Làm giàu hoạt chất và đánh giá hiệu lực trừ sâu hại... - Xây dựng quy trình nhân giống và quy trình trồng sản xuất một số loại thảo dược tiềm năng...	Các doanh nghiệp sản xuất chế phẩm trừ sâu sinh học; Các hộ nông dân, các hợp tác xã nông nghiệp

21	Nghiên cứu ứng dụng vi sinh vật để cải thiện chất lượng đất trồng bưởi Tân Triều tỉnh Đồng Nai theo hướng hữu cơ	Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM	Tạo ra chế phẩm vi sinh vật trên cơ sở vi sinh vật bản địa phục vụ nâng cao năng suất và chất lượng bưởi Tân Triều	- Đánh giá được hiện trạng đất trồng bưởi Tân Triều. - Tuyển chọn và ứng dụng vi sinh vật bản địa làm cơ sở để phát triển chế phẩm vi sinh có khả năng cải thiện đất trồng bưởi Tân Triều. - Xây dựng được mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh để sản xuất bưởi Tân Triều theo hướng hữu cơ đạt năng suất, chất lượng cao	Các cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương; Các hộ, hợp tác xã, trang trại trồng bưởi phước Tân Triều
22	Nghiên cứu vật liệu giống sắn và hoàn thiện quy trình sử dụng thân sắn làm giá thể sản xuất meo giống nấm theo hướng nông nghiệp tuần hoàn tại Đồng Nai	Trung tâm NCTN Nông nghiệp Hưng Lộc	Tuyển chọn được 2-3 giống sắn có năng suất củ cao và đặc tính thân phù hợp làm vật liệu sản xuất meo giống nấm; đồng thời xây dựng được quy trình công nghệ sản xuất meo cộng sắn hoàn chỉnh, ổn định để ứng dụng vào sản xuất thương mại...	- Đánh giá được hiện trạng sản xuất và sử dụng meo cộng sắn... - Xác định được các đặc tính nông học và các chỉ tiêu sinh-lý-hóa quan trọng của thân... - Đánh giá và so sánh được mức độ tương thích của thân từ các giống sắn khác nhau... - Lựa chọn được 2-3 giống sắn tối ưu... - Xây dựng và hoàn thiện được quy trình công nghệ sản xuất meo cộng nấm chuẩn hóa (SOP)...	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh Đồng Nai; Nông dân, chủ trang trại, cán bộ kỹ thuật; Các cơ sở sản xuất meo giống nấm
23	Đánh giá hiện trạng và giải pháp kỹ thuật thực hiện một số mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp tại tỉnh Đồng Nai	Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM	Đánh giá hiện trạng, đề xuất và triển khai thí điểm một số mô hình kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tạo sinh kế cho nông dân tỉnh Đồng Nai	- Đánh giá hiện trạng sản xuất nông nghiệp có liên quan đến tiềm năng áp dụng các giải pháp kỹ thuật theo hướng tuần hoàn... - Xây dựng 04 mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn... - Xây dựng và đề xuất bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả mô hình kinh tế tuần hoàn...	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Các cơ quan chức năng của tỉnh; Các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp;

					Nông dân
24	Đánh giá thực trạng sức khỏe đất trồng cây ăn quả chủ lực của tỉnh Đồng Nai, đề xuất các giải pháp phục hồi và bảo vệ	Viện Công nghệ tiên tiến - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Xác định hiện trạng sức khỏe đất trồng cây ăn quả chủ lực của tỉnh Đồng Nai, từ đó đề xuất các giải pháp phục hồi và bảo vệ sức khỏe đất theo hướng bền vững	- Xác định thực trạng canh tác các nhóm cây ăn quả chủ lực... - Xác định thực trạng chất lượng đất canh tác... - Xác định mức độ suy thoái hoặc thay đổi sức khỏe đất... - Đề xuất các giải pháp phục hồi và duy trì sức khỏe đất bền vững... - Xây dựng mô hình canh tác bền vững bảo vệ và phục hồi sức khỏe đất. - Xây dựng bộ tiêu chí sức khỏe đất cho 3 đối tượng cây ăn quả chính...	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục Trồng trọt, BVTV và Thủy lợi; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh; Các hợp tác xã; Doanh nghiệp sản xuất phân bón; Nông dân
25	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) xây dựng mô hình phát hiện sớm một số bệnh hại chính trên cây sắn và đề xuất giải pháp ứng dụng tại tỉnh Đồng Nai	Trung tâm NCTN Nông nghiệp Hưng Lộc (Viện KHKT Nông nghiệp miền Nam)	Xây dựng thành công mô hình Trí tuệ nhân tạo (AI) có khả năng nhận diện sớm và chính xác các bệnh hại chính trên cây sắn (Khảm lá, Chổi rồng, Thối củ rễ) thông qua hình ảnh...	1. Xây dựng được bộ dữ liệu hình ảnh chất lượng cao về các bệnh hại chính trên cây sắn... 2. Nghiên cứu, lựa chọn và huấn luyện thành công mô hình AI (học sâu) có độ chính xác nhận diện bệnh trung bình trên 95%. 3. Xây dựng được một ứng dụng mẫu (prototype)... 4. Đề xuất được quy trình ứng dụng và kế hoạch nhân rộng giải pháp...	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Đồng Nai; Nông dân, chủ trang trại, cán bộ kỹ thuật và hợp tác xã
26	Nghiên cứu sản xuất bao bì phân hủy sinh học từ thân cây chuối và đánh giá khả năng ứng dụng trong chuỗi nông nghiệp tuần	Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai	Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng quy trình sản xuất bao bì sinh học từ phụ phẩm thân cây chuối tại tỉnh Đồng Nai; ứng dụng thay thế bao bì	a) Khảo sát, đánh giá hiện trạng và tiềm năng nguồn phụ phẩm thân chuối... b) Nghiên cứu quy trình chiết cellulose và đánh giá cellulose thành phẩm	Các doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp; Doanh nghiệp ép nhựa; Hộ nông dân

	hoàn của tỉnh Đồng Nai		polymer truyền thống sử dụng một lần khó phân hủy gây ô nhiễm môi trường	c) Xây dựng công thức phối chế tạo ra bao bì sinh học và chạy thử nghiệm... d) Đánh giá chất lượng của bao bì sinh học thành phẩm...	
27	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, máy học và hệ thống đa tác tử (Multi-Agent system MAS) vào xây dựng mô hình nông nghiệp thông minh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng sản xuất, tiêu thụ cây nông nghiệp tại tỉnh Đồng nai, trên cơ sở đó, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo, máy học và xây dựng mô hình đa tác tử (Multi-Agent system MAS) ứng dụng trong chuyển đổi số toàn diện chuỗi giá trị nông sản...	3.2.1 Mục tiêu khoa học công nghệ và xây dựng mô hình (R&D)... 3.2.2 Mục tiêu ứng dụng và chuyển đổi số nông nghiệp (Sản phẩm)...	HTX trồng rau sạch, HTX trồng dưa lưới, HTX trồng cây dược liệu; Các tổ chức, hợp tác xã, các cá nhân, hộ cá thể tham gia sản xuất nông nghiệp
V	LĨNH VỰC XÃ HỘI – NHÂN VĂN				
1	Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo kỹ năng nghiên cứu khoa học và ứng dụng mô hình STEM/STEAM trong dạy học tại các trường phổ thông tỉnh Đồng Nai	Đặng Hoàng Duy (Trường THPT Lộc Ninh)	Xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao năng lực NCKH và tổ chức dạy học STEM/STEAM cho giáo viên phổ thông	Xây dựng khung chương trình; thiết kế bộ học liệu; phát triển ít nhất 05 mô hình mẫu; đào tạo đội ngũ nòng cốt	Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh
2	Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Du lịch cộng đồng Tà	Chi nhánh Công ty CP Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.	Xác lập quyền SHTT, sử dụng công cụ quản lý và phát triển thương hiệu để phát triển du lịch địa	Bảo hộ thành công nhãn hiệu; xây dựng hệ thống công cụ quảng bá; nâng cao năng lực quản lý địa phương	UBND xã Tà Lài; các tổ chức, cá nhân kinh doanh du

	Làì” cho dịch vụ du lịch tại xã Tà Làì, tỉnh Đồng Nai	Hà Nội)	phương, nâng cao đời sống dân cư		lịch tại Tà Làì
3	Chính sách phát triển ngành công nghiệp chế biến sản phẩm cao su trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Ban Pháp chế, HĐND tỉnh Đồng Nai	Xây dựng khung lý thuyết, thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách phát triển ngành chế biến cao su mũi nhọn	Tổng quan nghiên cứu; phân tích thực trạng; xác định các yếu tố ảnh hưởng; đề xuất định hướng và giải pháp hoàn thiện	UBND tỉnh Đồng Nai; các doanh nghiệp đầu tư phát triển chế biến cao su
4	Nghiên cứu và đề xuất các cơ chế, chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp ở Đồng Nai gắn với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số và các mục tiêu chiến lược khác của tỉnh	Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới	Đề xuất giải pháp và cơ chế thúc đẩy ĐMST trong doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững	Hệ thống hóa lý luận; phân tích thực trạng; xây dựng sổ tay hướng dẫn và đề xuất chính sách đột phá	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, các doanh nghiệp tại Đồng Nai
5	Đề xuất cơ chế khuyến khích thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp và kết nối nhà khoa học – doanh nghiệp để thương mại hóa sản phẩm khoa học công nghệ	Trung tâm SHTT & Chuyển giao công nghệ, ĐHQG-HCM	Xây dựng bộ cơ chế - chính sách khuyến khích khởi nghiệp công nghệ và tăng cường kết nối Nhà khoa học - Doanh nghiệp	Đánh giá thực trạng; xây dựng các cơ chế hỗ trợ tài chính, SHTT, nhân lực; thiết kế mô hình hỗ trợ vốn môi	UBND tỉnh Đồng Nai, các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp (SMEs)
6	Xây dựng hệ sinh thái số hỗ trợ hoạt động Giáo dục Mầm non theo mô hình liên kết đa chiều giữa Nhà trường – Gia đình – Chuyên gia	TS. Nguyễn Thị Xuân Yến (Đại học Đồng Nai)	Xây dựng nền tảng công nghệ số làm hệ sinh thái kết nối, chia sẻ giá trị giáo dục và giảm tải áp lực cho giáo viên	Xây dựng kho học liệu số thông minh (>10.000 đơn vị); tập huấn kỹ năng AI; thiết lập kênh đồng bộ giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường mầm non tại Đồng Nai

7	Áp dụng thí điểm Hệ thống quản lý chất lượng tổng thể theo TCVN ISO 18091:2020 tại UBND tỉnh và một số phường/xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Công ty TNHH Tư vấn quản lý và Phát triển doanh nghiệp Á Châu (AHEAD)	Xây dựng, áp dụng và đánh giá thí điểm ISO 18091 nhằm chuẩn hóa quản trị dựa trên 4 trụ cột phát triển bền vững	Khảo sát 15 cơ quan; tập huấn cán bộ chủ chốt; xây dựng và vận hành hệ thống thí điểm; đề xuất nhân rộng	UBND tỉnh Đồng Nai, các Sở, Ban, ngành và UBND cấp xã
8	Nghiên cứu xây dựng và thử nghiệm Hệ sinh thái số khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đồng Nai	Công ty CP Trung tâm Đổi mới Sáng tạo và Khởi nghiệp Long Thành	Xây dựng hệ sinh thái số nhằm đồng bộ dữ liệu hạ tầng công nghệ để đo lường, quản lý và phát triển khởi nghiệp	Nghiên cứu đặc thù địa phương; thiết kế phần mềm hệ thống; xây dựng quy trình vận hành Cổng thông tin	Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở ban ngành, các Viện trường, doanh nghiệp
9	Những nhân tố ảnh hưởng đến hệ thống chính trị cấp xã ở tỉnh Đồng Nai trong thời đại kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc Việt Nam	TS. Nguyễn Văn Toàn (Đại học Đồng Nai)	Hệ thống hóa lý luận và đánh giá thực trạng các nhân tố tác động để đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả HTCT cấp xã	Hệ thống hóa lý luận; phân tích thực trạng ưu điểm/hạn chế; dự báo xu hướng và đề xuất giải pháp cơ bản	Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai
10	Xây dựng Hệ thống Không gian Đổi mới Sáng tạo	UBND xã Thiện Hưng	Tạo hệ thống không gian hỗ trợ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân tiếp cận KH&CN, ĐMST và khởi nghiệp	Cung cấp không gian làm việc; hỗ trợ giới thiệu sản phẩm; xây dựng thư viện số; hỗ trợ chuỗi liên kết nông nghiệp	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân khu vực biên giới
11	Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Hoàn thiện cơ chế KSNB tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã nhằm nâng cao hiệu lực quản lý và giảm thiểu rủi ro	Hệ thống hóa lý luận; đánh giá thực trạng rủi ro; thiết kế mô hình KSNB tích hợp; đề xuất giải pháp triển khai	UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Nội vụ, UBND cấp xã, phường
12	Nghiên cứu và phát triển hệ thống lý luận	Viện Lãnh đạo học và Hành	Xây dựng hệ thống lý luận và khung giải pháp	Xác lập cơ sở khoa học; đánh giá tiềm năng ĐMST và net-	Tỉnh ủy, HĐND, UBND

	về phát triển tỉnh Đồng Nai trong kỷ nguyên mới, gắn với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số và các mục tiêu chiến lược khác của tỉnh	chính công	dẫn dắt Đồng Nai trở thành cực tăng trưởng hàng đầu cả nước	zero; đề xuất gói giải pháp chính sách đồng bộ	tỉnh Đồng Nai và các Sở, ngành liên quan
13	Nghiên cứu và biên soạn cẩm nang kỹ năng an toàn số cho học sinh phổ thông	Nguyễn Thị Hồng Tuyền (Trường THCS Trần Hưng Đạo)	Trang bị cho học sinh kiến thức và kỹ năng an toàn mạng, hỗ trợ giáo viên và phụ huynh hướng dẫn kỹ năng số	Khảo sát thực trạng; hệ thống hóa kiến thức; biên soạn cẩm nang (in và số); thử nghiệm tại trường học	Sở GD&ĐT Đồng Nai, các trường phổ thông (thí điểm tại THCS Trần Hưng Đạo)
14	Phát triển tỉnh Đồng Nai trở thành trung tâm công nghệ cao, thương mại - dịch vụ, logistics với động lực chính là sân bay Long Thành	Viện Nghiên cứu Kinh doanh (ĐH Kinh tế TP.HCM)	Đề xuất giải pháp đưa Đồng Nai trở thành trung tâm logistics và công nghệ bền vững gắn với đô thị sân bay	Nghiên cứu mô hình đô thị sân bay quốc tế; khảo sát thực trạng; đề xuất giải pháp logistics và dịch vụ gắn liền	UBND tỉnh Đồng Nai, các Sở ngành (KH&ĐT, GTVT, Công Thương), BQL các KCN
15	Xây dựng cơ chế, chính sách để triển khai mô hình hợp tác giữa Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp theo mô hình quốc tế	Trung tâm SHTT & Chuyển giao công nghệ, ĐHQG-HCM	Xây dựng hệ thống cơ chế - chính sách đồng bộ nhằm triển khai hiệu quả mô hình hợp tác "3 Nhà" theo chuẩn quốc tế	Đánh giá nhu cầu và rào cản; xây dựng khung định hướng; đề xuất các cơ chế tài chính, SHTT, nhân lực	UBND tỉnh Đồng Nai
16	Giải pháp nâng cao kỹ năng số cho người dân thông qua mô hình “Mỗi hộ một kỹ năng số” tại xã Xuân Bắc, tỉnh Đồng Nai	Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã Xuân Bắc	Nâng cao năng lực số cho người dân địa phương để thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong quản lý và đời sống	Xây dựng bộ tài liệu và video hướng dẫn; tập huấn cho 250-500 lượt người; triển khai thí điểm tại các ấp	UBND xã, các đoàn thể, trường học và người dân xã Xuân Bắc
17	Nghiên cứu và phát	Phòng Văn hóa	Xây dựng cơ sở khoa học	Hệ thống hóa lý luận; xây dựng	Trung tâm IOC

	triển các mô hình phân tích dữ liệu lớn hỗ trợ quyết định trong quy hoạch đô thị, dự báo kinh tế, và quản lý xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	– Xã hội, UBND xã Đại Phước	và các mô hình Big Data phục vụ quản trị và phát triển kinh tế - xã hội	mô hình phân tích không gian; phát triển mô hình dự báo kinh tế; tích hợp vào IOC	tỉnh Đồng Nai và phân hệ cấp xã
18	Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương cấp xã của tỉnh Đồng Nai trong bối cảnh triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau sáp nhập Đồng Nai và Bình Phước	Viện Đào tạo và Bồi dưỡng phát triển nhân lực	Nâng cao hiệu lực hoạt động của chính quyền cấp xã sau khi thực hiện sáp nhập và tổ chức chính quyền hai cấp	Xác định khung phân tích và bộ tiêu chí; đánh giá các nhân tố tác động; đề xuất hệ thống giải pháp quản trị	UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Nội vụ, UBND cấp xã
19	Nâng cao năng lực số cho người dân lớn tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	UBND phường Bình Phước	Giúp người lớn tuổi sử dụng thành thạo dịch vụ công trực tuyến và tăng cường an toàn thông tin mạng	Đánh giá thực trạng; xây dựng bộ kỹ năng số phù hợp tâm lý 60+; tập huấn tối thiểu 600 người; thiết kế bộ tiêu chí đánh giá	UBND các xã/phường trên địa bàn tỉnh
20	Giải pháp sắp xếp, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công sau sắp xếp chính quyền địa phương tại tỉnh Đồng Nai	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Đánh giá thực trạng và đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ để khơi thông nguồn lực từ tài sản công dôi dư	Hệ thống hóa khung pháp lý; thống kê thực trạng; phân tích vướng mắc thực thi; đề xuất cơ chế đặc thù cho tỉnh	UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Tài chính, Kiểm toán nhà nước
21	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ và hỗ trợ phát triển thương hiệu cho các sản phẩm của	Chi nhánh Công ty CP Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP. Hà Nội)	Nâng cao nhận thức về SHTT, thúc đẩy ĐMST và phát triển thương hiệu cho sản phẩm địa phương	Xây dựng 12 Video Clip; triển khai Trợ lý ảo AI Chatbot; tổ chức sự kiện "Ngày hội SHTT"; đào tạo và tập huấn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

	tỉnh Đồng Nai trên các kênh truyền thông đa phương tiện				
22	Nghiên cứu, vận dụng mặt tích cực của công cụ ChatGPT AI vào đào tạo nghề ở trường cao đẳng nhằm mục tiêu rút ngắn thời gian chuẩn bị hồ sơ bài giảng cho giáo viên, nâng cao chất lượng dạy của giáo viên và chất lượng học của người học	Phạm Thị Hằng (Trường Lilama2)	Vận dụng ChatGPT để tối ưu hóa quá trình chuẩn bị bài giảng và nâng cao chất lượng dạy - học trong GDNN	Tìm hiểu thực tiễn; nghiên cứu tài liệu; xây dựng hồ sơ bài giảng mẫu; đánh giá kết quả áp dụng tại Lilama 2	Trường Cao đẳng Lilama 2 và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
23	Giải pháp nâng cao hiệu quả vận động quần chúng phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội tại các khu công nghiệp theo chức năng của lực lượng Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp	TS. Đặng Anh Tuấn (Đại học Đồng Nai)	Xây dựng luận cứ khoa học để đề xuất giải pháp khả thi bảo đảm ANTT tại các KCN dựa vào lực lượng Công an cấp xã	Hệ thống hóa lý luận; đánh giá thực trạng; dự báo tình hình 2025-2035; xây dựng cẩm nang vận động quần chúng	Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Công an tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp - Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai , doanh nghiệp
24	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống huấn luyện, kiểm tra bắn súng tiểu liên AK cho lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ	Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai	Làm chủ thiết kế và công nghệ chế tạo hệ thống mô phỏng có tiếng nổ và lực giật để huấn luyện cho lực lượng vũ trang	Thiết kế hệ thống đạt tiêu chuẩn kỹ thuật; xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn và lắp đặt	Các đơn vị thuộc Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai

25	Nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Công an tỉnh Đồng Nai	Phân tích thực trạng, xác định khó khăn và đề xuất hệ thống giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành án hình sự tại cộng đồng	Khảo sát thực trạng 2020-2025; dự báo các nhân tố tác động; đề xuất mô hình mẫu và quy trình thực hiện	Công an tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan tư pháp
26	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và lắp đặt hệ thống giám sát, bảo đảm an toàn kho vũ khí đạn của Bộ CHQS tỉnh	Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai	Ứng dụng công nghệ để xây dựng hệ thống thông minh, tích hợp nhằm giảm thiểu rủi ro cháy nổ tại các nhà kho quân sự	Giám sát liên tục các thông số môi trường; phát hiện cháy nổ tự động; tích hợp năng lượng tái tạo 24/7	Các nhà kho vật tư vũ khí của Bộ CHQS tỉnh
27	Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa - địa điểm thành lập chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng - Phú Riềng Đỏ, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai	Học viện Chính trị Khu vực II	Đánh giá toàn diện giá trị và thực trạng di tích để đề xuất giải pháp bảo tồn kết hợp giáo dục truyền thống và du lịch	Số hóa di tích bằng công nghệ 3D/VR; thiết kế tour du lịch chuyên đề; xây dựng hồ sơ kỹ thuật số	Sở VH TTDL, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, UBND xã Thuận Lợi, các trường học
28	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ở Đồng Nai trong môi trường số	TS. Nguyễn Đăng Hiệp Phó (Đại học Đồng Nai)	Xây dựng khung lý luận và đề xuất mô hình ứng dụng công nghệ số trong quản lý và bảo tồn di sản	Hệ thống hóa khái niệm "di sản số"; xây dựng cơ sở dữ liệu mẫu; đề xuất mô hình "Di sản số cộng đồng"	Sở VH TTDL tỉnh, bảo tàng, doanh nghiệp du lịch, trường học
29	Những biến đổi về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống của thế hệ trẻ ở tỉnh Đồng Nai trong thời đại kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc Việt Nam	TS. Nguyễn Văn Toàn (Đại học Đồng Nai)	Đánh giá thực trạng và các nhân tố tác động để đề xuất phương hướng nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cho giới trẻ	Hệ thống hóa lý luận; phân tích thực trạng trong kỷ nguyên mới; dự báo xu hướng và đề xuất giải pháp đồng bộ	Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai, các cơ quan đào tạo cán bộ
30	Đề xuất triển khai thí điểm mô hình du lịch	TS. Nguyễn Đăng Hiệp Phó	Xây dựng mô hình thí điểm mang lại lợi ích	Đánh giá hiện trạng; thiết kế cơ chế quản lý và phân chia lợi ích;	Sở VH TTDL tỉnh, UBND

	cộng đồng gắn với phát triển bền vững tại tỉnh Đồng Nai	(Đại học Đồng Nai)	kinh tế cho người dân và bảo tồn tài nguyên, văn hóa địa phương	thí điểm tại 1-2 địa phương trọng điểm	các xã/phường, doanh nghiệp du lịch
31	Xây dựng mô hình phát triển du lịch hướng đến bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể, phi vật thể tại Đồng Nai	TS. Nguyễn Đăng Hiệp Phó (Đại học Đồng Nai)	Xây dựng cơ sở khoa học và mô hình thực tiễn gắn kết chặt chẽ giữa du lịch và bảo tồn di sản bền vững	Phân tích các yếu tố tác động; xây dựng mô hình làng du lịch di sản; lập bản đồ GIS di sản	Sở VH TTDL, Sở KH&CN, Sở NN&MT, UBND các huyện và cộng đồng dân cư
32	Nghiên cứu ảnh hưởng của mạng lưới đường bộ đến phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	PGS.TS. Trần Quang Phú (ĐH GTVT TP.HCM)	Nghiên cứu tác động của hạ tầng giao thông đường bộ đến sự phát triển KT-XH để đề xuất các giải pháp bền vững	Hệ thống hóa lý luận; đánh giá hiện trạng mạng lưới; phân tích nhân tố ảnh hưởng qua mô hình nghiên cứu	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND các cấp
33	Nghiên cứu phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo hướng bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	PGS.TS. Trần Quang Phú (ĐH GTVT TP.HCM)	Đề xuất phương án hoàn thiện hệ thống xe buýt đáp ứng nhu cầu đi lại hiện đại, văn minh và giảm ô nhiễm môi trường	Đánh giá hiện trạng; dự báo nhu cầu vận tải; đề xuất mô hình phát triển mạng lưới và giải pháp tài chính	UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Xây dựng, Ban ATGT, doanh nghiệp vận tải
34	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá văn hóa ứng xử số của học sinh phổ thông	Nguyễn Thị Hồng Tuyền (Trường THCS Trần Hưng Đạo)	Xây dựng công cụ giúp giáo viên và nhà trường theo dõi, giáo dục kỹ năng ứng xử văn minh trên không gian mạng	Xác định 5 nhóm năng lực cốt lõi; phát triển hệ thống tiêu chí mức độ; xây dựng bộ công cụ đánh giá (phiếu quan sát, bảng kiểm)	Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai, các trường phổ thông (THCS và THPT)
35	Phát triển năng lực số và kỹ năng nghề cho học sinh THPT tại tỉnh Đồng Nai đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho các khu công nghiệp và Dự án Cảng hàng không	TS. Đỗ Đức Hiệp (Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới)	Đánh giá mức độ sẵn sàng và đề xuất mô hình đào tạo - định hướng nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của các KCN và logistics	Xác định nhu cầu lao động cụ thể của doanh nghiệp; xây dựng khung kỹ năng cốt lõi; thí điểm mô hình tại 1-2 trường	Sở GD&ĐT, các trường THPT, Sở LĐTB&XH, doanh nghiệp KCN & Sân bay

	quốc tế Long Thành				
36	Đánh giá hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường tại các khu công nghiệp tỉnh đồng nai. tỉnh Đồng Nai.	Viện Nghiên cứu An toàn, Sức khỏe và Môi trường	Đánh giá toàn diện, có hệ thống hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý tài nguyên và môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trên cơ sở đó đề xuất mô hình quản trị môi trường trên nền tảng số nhằm nâng cao hiệu quả giám sát, cảnh báo và hỗ trợ ra quyết định trong quản lý.	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận và khung chính sách về chuyển đổi số trong quản lý tài nguyên và môi trường. - Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ số tại các khu công nghiệp; phân tích mức độ tích hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu môi trường. - Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý môi trường. - Xác định các rào cản chủ yếu về công nghệ, thể chế và quản trị trong quá trình triển khai chuyển đổi số. - Đề xuất mô hình quản trị môi trường số tích hợp cấp tỉnh và xây dựng lộ trình triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Đồng Nai.	Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai Ban Quản lý các khu công nghiệp và các Sở, ngành liên quan doanh nghiệp trong khu công nghiệp các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu
37	Xây dựng mô hình chuyển đổi xanh trong hoạt động sản xuất nông nghiệp và thủy sản: Cơ hội, thách thức và chính sách hỗ	Viện Nghiên cứu An toàn, Sức khỏe và Môi trường	Xây dựng mô hình chuyển đổi xanh trong sản xuất nông nghiệp – thủy sản tại tỉnh Đồng Nai theo hướng tuần hoàn, giảm	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về Kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, thủy sản; Nông nghiệp phát thải thấp; Các mô hình sản xuất bền vững trong nước và	Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai Sở Khoa học và Công nghệ

	trợ tại tỉnh Đồng Nai.		phát thải và thích ứng biến đổi khí hậu..	quốc tế. - Đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất nông nghiệp – thủy sản trên địa bàn tỉnh; xác định tiềm năng và nhu cầu chuyển đổi xanh. - Phân tích hiệu quả kinh tế của các mô hình sản xuất hiện tại và mô hình đề xuất. So sánh hiệu quả trước và sau khi áp dụng mô hình chuyển đổi xanh - Xây dựng được ít nhất 01 mô hình chuyển đổi xanh phù hợp với điều kiện tỉnh Đồng Nai Đề xuất hệ thống giải pháp thúc đẩy chuyển đổi xanh tại tỉnh Đồng Nai.	tỉnh Đồng Nai Ban Quản lý các Khu công nghiệp - Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai và các Sở, ngành liên quan; doanh nghiệp trong khu công nghiệp; các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu
38	Nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng đến thu hút khu vực tư nhân đầu tư phát triển CSHT giao thông đường bộ của tỉnh Đồng Nai.	PGS.TS. Trần Quang Phú (Trường đại học Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh)	Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố đến khả năng thu hút khu vực tư nhân phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	- Hệ thống hoá các vấn đề thực tiễn, lý luận, về các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút khu vực tư nhân đến phát triển CSHT giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Mô hình tác động các yếu tố đến thu hút khu vực tư nhân đến phát triển CSHT giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Một số kiến nghị tăng khả năng thu hút khu vực tư nhân đến phát triển CSHT giao thông đường bộ	- Sở Tài chính; - Sở Xây dựng; - Sở Công thương, Ban An toàn giao thông, Ủy ban nhân dân các cấp

				trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
	TỔNG SỐ ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHCN	105 ĐỀ XUẤT,			

- Đề nghị các sở, ban, ngành rà soát danh mục các nhiệm vụ tại bảng tổng hợp và xác định có thống nhất sẽ đặt hàng và ứng dụng kết quả nghiên cứu theo dự kiến hay không; đồng thời chuẩn bị nội dung để trao đổi thảo luận tại Hội nghị (về tên, mục tiêu, sản phẩm... của các nhiệm vụ hoặc có thể đề xuất nhiệm vụ khác ngoài danh mục này).

- Đề nghị các đơn vị, viện, trường, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ... rà soát danh mục các nhiệm vụ tại bảng tổng hợp và chuẩn bị nội dung để trao đổi thảo luận tại Hội nghị (về tên, mục tiêu, sản phẩm... của các nhiệm vụ hoặc có thể đề xuất nhiệm vụ khác ngoài danh mục này).